

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/LĐ- ST
Ngày 05-9-2022
V/v: “Tranh chấp lao động về bồi
thường thiệt hại trợ cấp khi
chấm dứt hợp đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Kỳ Trung - Nghề nghiệp: Nguyên Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã Trảng Bàng.

Ông Lê Đình Nhung - Nghề nghiệp: Giám đốc Trung tâm văn hoá thể thao và truyền thanh thị xã Trảng Bàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLST- LĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc: “Tranh chấp lao động về bồi thường thiệt hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-LĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Ngọc T, sinh năm: 1979, địa chỉ: Khu phố C, phường GB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh;

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị T2 L, sinh năm: 1982; địa chỉ: Ấp TL, xã TB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: 111 NVR, khu phố GH, phường TB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Văn bản uỷ quyền ngày 10 tháng 6 năm 2021). (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH May Mặc LH, địa chỉ: Lô B, đường số A, Khu công nghiệp TB, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông F - Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông M- Phó Tổng Giám đốc.

Người được uỷ quyền lại: (Văn bản uỷ quyền ngày 15 tháng 4 năm 2022).

Bà Nguyễn Trần Ngọc T2, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu phố GH, phường TB, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, (có đơn xin vắng mặt);

Bà Võ Thị K, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp BP, xã TA, huyện Củ Chi, T

phố Hồ Chí Minh, (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Dương Thị Thu T3, sinh năm 2002, (có đơn xin vắng mặt);

2/ Em Dương Thị Cẩm T4, sinh năm 2006;

3/ Em Dương Tấn Đ, sinh năm 2012;

Cùng địa chỉ anh T.

Người đại diện cho cháu T4, cháu Đ là anh Dương Ngọc T, anh T đã uỷ quyền cho chị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T2 L trình bày:

Chị Bùi Thị Đ2 làm công nhân trong Công ty TNHH May Mặc LH (sau đây gọi tắt là công ty LH) từ ngày nào đến ngày nào thì chị không biết, chỉ biết là chị Đ2 làm được 12 năm 10 tháng tại công ty LH, theo tờ rời chốt sổ bảo hiểm của cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã Trảng Bàng ký ngày 26-4-2021, nên việc đại diện Công ty trình bày bà Đ2 làm việc cho Công ty từ ngày 13-6-2007 đến ngày 18-6-2019 bà Đ2 nghỉ việc là không đúng với tờ rời chốt sổ bảo hiểm, đến ngày 23-3-2021 thì bà Đ2 bị bệnh chết. Bà Đ2 không có làm đơn xin nghỉ việc trước khi chết. Sau khi bà Đ2 chết thì ông T có đến công ty LH nhận số tiền trợ cấp là 5.098.000 đồng xong. Nay chị yêu cầu công ty LH phải trả cho ông Dương Ngọc T (là chồng của bà Bùi Thị Đ2) số tiền các khoản cụ thể:

- Trợ cấp thôi việc 13 năm = 6,5 tháng x 5.268.319 đồng/tháng làm tròn là 34.244.000 đồng;
- Trợ cấp mai táng phí bằng 10 tháng lương cơ sở = 10 x 1.490.000 đồng là 14.900.000 đồng;
- Trợ cấp tử tuất một lần số tiền 62.000.000 đồng, tổng cộng là 111.144.000 đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- *Người được uỷ quyền của bị đơn chị Võ Thị K trình bày:* Bà Bùi Thị Đ2 là công nhân của Công ty LH từ ngày 13-6-2007 đến ngày 18-6-2019, từ ngày 19-6-2019 bà Đ2 có nộp giấy bị bệnh ung thư của Bệnh viện cấp để cho Công ty làm hồ sơ cho bà Đ2 được hưởng chế độ ốm đau và xin nghỉ theo chế độ của Bệnh viện đề nghị, bà Đ2 xin nghỉ nhiều đợt mỗi đợt là 30 ngày, đến ngày 16-3-2021 là hết hạn nghỉ bệnh theo giấy của Bệnh viện nhưng bà Đ2 vẫn không đi làm lại, đến ngày 26-3-2021 Công ty nhận thông báo bà Đ2 mất, nên công ty mới ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 26-3-2021, do sơ suất nên ghi sai lý do nghỉ việc là tử tuất mà ghi nhầm là do xin thôi việc. Về chế độ trợ cấp thôi việc thì đã chi trả cho ông Dương Ngọc T nhận 5.098.000 đồng xong, còn trợ cấp mai táng phí và trợ cấp tử tuất là do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả, chứ công ty không chi trả các khoản này. Đối với sổ bảo hiểm xã hội và các tờ rời của sổ bảo hiểm là do bà Đ2 cất giữ, công ty không giữ sổ bảo hiểm của ai cả, chỉ có 01 tờ rời cuối cùng là sau khi bà Đ2 mất thì công ty mới chốt sổ bảo hiểm cho bà Đ2, ông T có đến hỏi thì công ty có giấy hẹn ngày ông T đến nhận, đến hẹn ông T không đến mà giao cho con gái của ông T, bà Đ2 tên

T3 đến nhận có ký sổ. Nên Công ty không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn và Công ty cũng không còn trách nhiệm gì đối với bà Bùi Thị Đ2. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

- *Chị Nguyễn Trần Ngọc T2 trình bày:* Chị đồng ý theo lời trình bày và ý kiến yêu cầu của chị K, không bổ sung gì thêm.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Thu T3 trình bày:* Chị có cùng ý chí nguyện vọng của cha chị là ông Dương Ngọc T.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng:

- *Về tố tụng:* Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

- *Về nội dung:* Căn cứ các Điều 46 Bộ luật lao động năm 2019; các điều 66, 67, 69, 112 Luật Bảo hiểm xã hội; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Ngọc T “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động” đối với Công ty TNHH May Mặc LH; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông T đối với công ty LH về trợ cấp thôi việc số tiền 5.098.000 đồng, do rút yêu cầu.

Về án phí: Miễn án phí lao động sơ thẩm cho anh Dương Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng:* Anh Dương Ngọc T khởi kiện TNHH May Mặc LH yêu cầu bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Tòa án thụ lý giải quyết theo điểm d khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Theo đơn kiện ông T có đưa ông Bùi Văn Thép, bà Huỳnh Thị Tép, nhưng qua làm việc xét thấy ông Thép, bà Tép không liên quan, không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ trong vụ án nên không đưa ông bà tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Tòa án thụ lý quan hệ “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại” là chưa đúng nên cần xác định quan hệ “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động” là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Lao động.

[3] *Về thời hiệu khởi kiện:* Trong tranh chấp lao động thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày phát hiện quyền và lợi ích của mình bị vi phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Lao động. Trong vụ án này, chị Đ2 chết ngày 23-3-2021 được công ty LH cho nghỉ việc ngày 25-3-2021, ngày 09-6-2021 anh T có đơn khởi kiện nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[4] *Về nội dung:* Ông Dương Ngọc T yêu cầu Công ty LH, thanh toán số tiền các khoản: Trợ cấp thôi việc, mai táng phí, tiền tuất cho vợ là bà Bùi Thị Đ2

(đã chết), tổng cộng là 111.144.000 đồng. Ngày 16-5-2022, ông T có đơn xin rút lại một phần yêu cầu trợ cấp thôi việc với số tiền 5.098.000 đồng, là tự nguyện nên ghi nhận.

[4.1] Bà Bùi Thị Đ2 vào làm việc tại Công ty LH từ ngày 13-6-2007, Hợp đồng lao động không xác định thời hạn, làm việc tại bộ phận may mặc, mức tiền lương thời điểm 02-01-2020 lương cơ bản là 5.098.319 đồng /tháng và phụ cấp 160.000 đồng, chuyên cần 100.000 đồng. Đến ngày 26-3-2021 Bùi Thị Đ2 bị bệnh qua đời, Công ty ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với Bùi Thị Đ2 và đã chi trả trợ cấp thôi việc cho ông Dương Ngọc T (chồng bà Đ2) nhận số tiền 5.098.000 đồng xong.

[4.2] Đối với yêu cầu trả tiền trợ cấp thôi việc cho bà Đ2 thấy rằng: Bà Đ2 làm việc tại Công ty TNHH May Mặc LH từ ngày 13-6-2007 đến ngày 26-3-2021 chấm dứt hợp đồng lao động là 12 năm 10 tháng.

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Lao động năm 2019, quy định về trợ cấp thôi việc: *“1. Khi hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại các khoản .., 6,... Điều 34 của Bộ luật này thì người sử dụng lao động có trách nhiệm trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đã làm việc thường xuyên cho mình từ đủ 12 tháng trở lên, mỗi năm làm việc được trợ cấp một nửa tháng tiền lương, trừ trường hợp đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 36 của Bộ luật này.*

2. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm.

Trường hợp của bà Đ2 không thuộc trợ cấp thôi việc, mà do bà Đ2 bệnh chết ngày 23-3-2021, ngày 26-3-2021 Công ty ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Đ2. Lý do: Việc riêng theo đơn xin thôi việc của bà Đ2, là do nhầm lẫn khi soạn thảo văn bản, Công ty cũng đã có Thông báo đính chính lý do bà Đ2 chết (tử tuất). Đồng thời bà Đ2 đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01-01-2009, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu trợ cấp thôi việc của ông T đối với công ty LH.

[4.3] Đối với yêu cầu thanh toán tiền mai táng phí 14.900.000 đồng; tiền tử tuất 62.000.000 đồng cho bà Bùi Thị Đ2. Căn cứ các Điều 66, 67, 69 và 112 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, quy định: Việc chi trả các khoản trợ cấp mai táng phí, tử tuất do Cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả. Ngoài ra, qua xác minh Cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã Trảng Bàng thì trường hợp của bà Bùi Thị Đ2 đến nay chưa có ai đến nhận các khoản tiền trợ cấp. Do đó, ông Dương Ngọc T yêu cầu Công ty LH thanh toán các khoản trợ cấp mai táng phí, tử tuất là không thuộc thẩm quyền của Công ty chi trả, nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Ông T được miễn án phí theo quy định pháp luật theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật lao động năm 2019; các điều 66, 67, 69, 112 Luật Bảo hiểm xã hội; điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Ngọc T “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại, trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động” đối với Công ty TNHH May Mặc LH.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Ngọc T đối với Công ty TNHH May Mặc LH về trợ cấp thôi việc số tiền 5.098.000 đồng.

3/ Về án phí: Ông Dương Ngọc T được miễn án phí lao động sơ thẩm.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tx Trảng Bàng;
- THADS tx Trảng Bàng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị An